TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 11/2024/HS-ST Ngày: 29-02-2024	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thúy Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hùng;

2. Ông Lưu Xuân Tiến.

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Văn Minh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện N, Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2024/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên **Vũ Ngọc B,** sinh năm 1962; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: xóm 13, xã Đ, huyện N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 2/10; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Vũ Ngọc K, sinh năm 1929 và con bà Vũ Thị K, sinh năm 1930 (đều đã chết); gia đình có 05 anh em, bị cáo là thứ năm; có vợ Vũ Thị O, sinh năm 1964 (đã ly hôn 2003); có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1985, con nhỏ nhất sinh năm 1991; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 20/10/2008, bị Toà án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 33 tháng tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"; Ngày 14/9/2019, bị Công an xã Đ, huyện N, tỉnh Nam Định xử phạt hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma tuý" bằng hình thức cảnh cáo; Ngày 21/11/2019, bị Toà án nhân dân huyện N xử phạt 20 tháng tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/04/2021, đã được xoá án tích; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25/12/2023 đến ngày 28/12/2023 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định. *"có mặt"*.

Người chứng kiến:

1. Anh Vũ Thanh T, sinh năm 1980; *"vắng mặt"*

2. Anh Vũ Văn T, sinh năm 1976; *"vắng mặt"*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 25/12/2023, Tổ công tác Đội hình sự kinh tế ma tuý Công an huyện N làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại trục đường tỉnh lộ 490C thuộc xóm 13, xã Đ, huyện N, tỉnh Nam Định. Quá trình làm nhiệm vụ, tổ công tác phát hiện Vũ Ngọc B, sinh năm 1962, trú tại xóm 13, xã Đ đứng tại khu vực trước cửa nhà ở của B đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi quần bên phải của B 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng, B khai nhận đó là Heroine, B mua về để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt giữ. Tổ công tác đã đưa Vũ Ngọc B và vật chứng về trụ sở Uỷ ban nhân dân xã Đ lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng kí hiệu M.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Ngọc B, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N thu giữ tại mặt kệ ti vi trong phòng ngủ của B 01 túi nilon màu trắng bên trong 03 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong ký hiệu M1.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N, Vũ Ngọc B đã khai nhận hành vi của mình như sau: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 24/12/2023, Vũ Ngọc B đi nhờ xe của một người đi đường đến khu vực đường Đ thuộc xóm N, xã Đ, huyện N với mục đích mua Heroine sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi B gặp 01 người đàn ông không quen biết, hỏi mua 400.000 đồng Heroine. Người này đồng ý, B đưa 400.000đồng và nhận lại 01 túi nilon bên trong 04 gói giấy bạc màu vàng chứa chất bột dạng cục màu trắng (Heroine). B cầm túi nilon bên trong có Heroine mang về nhà cất trên kệ tivi trong phòng ngủ. Đến khoảng 15 giờ 30 phút ngày 25/12/2023, B lấy 01 gói Heroine để trong túi quần ra đứng trước cửa nhà thì bị Tổ công tác Công an huyện N bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Bản giám định số 123/KL-KTHS, ngày 28/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 02 phong bì được niêm phong ký hiệu M và M1 gửi giám định đều là ma tuý. Loại ma túy Heroine. Khối lượng mẫu M: 0,050 gam; khối lượng mẫu M1: 0,363gam. Tổng khối lượng 02 mẫu M và M1 là 0,413 gam.

Tại bản Cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 16-01-2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo Vũ Ngọc B về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà:

Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Ngọc B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Vũ Ngọc B từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroine còn lại sau giám định.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án, buộc bị cáo Vũ Ngọc B phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong phần tranh luận: bị cáo và kiểm sát viên không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói sau cùng: bị cáo thừa nhận đã phạm tội, bị cáo xin hứa sửa chữa lỗi lầm và đề nghị được giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình và cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa người chứng kiến đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Tuy nhiên hồ sơ vụ án thể hiện đầy đủ lời khai của họ trong quá trình điều tra. Việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó căn cứ Điều 296 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Tại phiên toà, bị cáo khai nhận về hành vi đã thực hiện đúng như cáo trạng truy tố và thừa nhận đã phạm tội. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định cùng các tài liệu khác đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 25/12/2023, tại khu vực trước nhà ở của mình tại xóm 13, xã Đ, huyện N, tỉnh Nam Định. Vũ Ngọc B, sinh năm 1962 có hành vi

tàng trữ trái phép 0,050 gam Heroine để sử dụng thì bị Tổ công tác đội hình sự, kinh tế ma tuý Công an huyện N, tỉnh Nam Định phát hiện bắt người phạm tội quả tang. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của B, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N thu giữ 0,363 gam Heroine. Tổng khối lượng Heroine Vũ Ngọc B tàng trữ là 0,413 gam để sử dụng cho bản thân. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 249. Tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam"....

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Bị cáo là người có thể chất, tinh thần B thường, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn cố ý tàng trữ để sử dụng. Do đó cần phải xử lý nghiêm khắc theo pháp luật hình sự để răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần phạm tội bị Tòa án đưa ra xét xử và bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính về hành vi tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn; thái độ ăn năn, hối lỗi về hành vi vi phạm của bản thân nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là có căn cứ, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Do đó cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma tuý, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với số Heroine còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

[8] Đối với người đàn ông bán Heroine cho Vũ Ngọc B vào ngày 24-12-2023 tại khu vực đường Đ thuộc xóm N, xã Đ, huyện N do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xác minh xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo Vũ Ngọc B phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

1.1. Tuyên bố bị cáo Vũ Ngọc B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1.2. Xử phạt Vũ Ngọc B 33 (ba mươi ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25-12-2023.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số Heroine trong 01 phong bì thư niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định số 123/KL-KTHS, ngày 28/12/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định.

Vật chứng nêu trên được mô tả như tại Biên bản bàn giao nhận vật chứng ngày 16-01-2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc bị cáo Vũ Ngọc B phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Công an huyện;
- THA dân sự;
- THA hình sự;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

Phạm Thúy Nga

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**